

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2017/HSST
Ngày : 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hoàng Thị Kim Yên

2/ Bà Nguyễn Thị Lương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 178/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THUY V; giới tính: nữ; sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 41/36 đường P, phường 2, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở (tạm trú): số nhà 129/3 đường C, phường 17, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nguyễn Văn D và bà: Lê Thị P; chồng: Huỳnh Minh N; con: 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ giai đoạn điều tra.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao Hàng N

Trụ sở: số nhà 469 đường Đ, phường 25, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trần T, sinh năm 1989, chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy H - sinh năm 1992
(Văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 09 năm 2017)

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Ngọc Minh C, sinh năm 1992

Địa chỉ: số nhà 173/431 đường K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy V bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 10g20' ngày 15/4/2017 chị Phạm Ngọc Minh C đến điểm giao dịch của công ty Cổ phần Dịch vụ Giao Hàng N– địa điểm kinh doanh số 20 tại địa chỉ số nhà 64 đường B, phường 13, quận T để gửi một hộp trong đó có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S-32G màu vàng, một cục sạc và một dây đeo tai nghe về Sóc Trăng cho người thân. Nguyễn Thị Thùy V là người làm thủ tục giao nhận hàng. Sau khi kiểm tra đầy đủ số tài sản chị C gửi, V cho vào một túi nylon rồi lấy băng keo màu xanh quấn lại (nhưng không dán tem niêm phong theo qui định với hàng hóa có giá trị trên 1.000.000 đồng) rồi in phiếu gửi hàng giao cho chị C một bản, một bản dán lên kiện hàng (mã hàng 2DNS6RU) và thu phí 28.000 đồng. Sau khi chị C về, V cất gói hàng lên kệ, đến trưa V lấy cất vào ngăn bàn của mình ngồi làm việc rồi đi ra ngoài ăn trưa. Sau khi ăn trưa xong, nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Iphone 6S của chị C bằng cách tráo đổi chiếc điện thoại khác vào, nên V đi đến cửa hàng Thế giới di động, số 330 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình mua một điện thoại di động hiệu Mobell Nova I6 màu hồng với giá 2.000.000 đồng rồi về mở hộp lấy điện thoại di động hiệu Iphone 6S, cục sạc, dây tai nghe ra, sau đó cho chiếc điện thoại Mobell Nova I6 màu hồng vào hộp đựng Iphone rồi đóng gói lại như cũ. Trong lúc tráo đổi, để tránh sự phát hiện của công ty, V đã tắt cầu dao điện và rút dây kết nối mạng với đầu ghi camera theo dõi của công ty. Sau khi cất dấu điện thoại vừa tráo đổi được vào túi ba lô của mình, V mở lại hệ thống điện (nhưng quên gắn lại dây nguồn kết nối mạng của camera) đồng thời để tránh sự phát hiện V đã giao cho nhân viên vận chuyển sáu đơn hàng trong đó có gói hàng đã bị tráo về kho rồi tiếp tục làm việc đến 14 giờ 10 phút cùng ngày thì lấy lý do bị bệnh nên xin về sớm (thời gian hết ca là 16 giờ). V gọi chồng là anh Huỳnh Minh N đến đón, khi anh N đến V lấy túi ba lô có đựng điện thoại vừa chiếm đoạt để lên ba ga xe rồi về. Sự việc xảy ra anh N không biết.

Sự việc chỉ bị phát hiện khi anh Nguyễn Trọng H (là nhân viên quản lý rủi ro của công ty) theo dõi camera phát hiện V không làm đúng qui trình của công ty nên đã báo cho anh Huỳnh Nguyễn Anh K là quản lý kho trung tâm số 16A Lê Hồng Phong biết, anh K cho kiểm tra gói hàng và phát hiện hộp loại Iphone 6S nhưng bên trong là chiếc điện thoại di động hiệu Mobell Nova I6 màu hồng nên đã báo cho anh Nguyễn Quang T là quản lý toàn bộ các điểm giao dịch biết, đồng thời gọi điện thoại yêu cầu V quay lại điểm giao dịch để tiến hành họp nội bộ. Khi quay lại điểm giao dịch thì V đi vào còn chồng V là anh Nh chạy đi làm tiếp và đem theo ba lô có đựng chiếc Iphone 6S .

Tại điểm giao dịch, anh T đã hỏi V về các qui định giao nhận hàng và đề nghị V nếu có đổi hàng của khách thì trả lại. V đã thừa nhận hành vi của mình và gọi điện cho chồng quay lại đưa chiếc ba lô để lấy điện thoại Iphone trả lại. Sự việc sau đó được anh T trình báo cho Công an phường 13, quận Tân Bình.

Tại cơ quan công an và quá trình điều tra, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Quá trình điều tra đại diện của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao Hàng N cho biết nếu có thiệt hại xảy ra thì trước tiên Công ty sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho khách hàng theo “chính sách bồi thường” của công ty được qui định tại “bảng giá dịch vụ giao hàng” sau đó sẽ yêu cầu người gây thiệt hại bồi thường lại cho Công ty nếu xác định được người gây thiệt hại.

Đối với anh Huỳnh Minh N (chồng bị cáo). Quá trình điều tra xác định anh N không biết việc V chiếm đoạt điện thoại, không biết trong ba lô V để trên xe của anh có chiếc điện thoại do V chiếm đoạt. Do vậy không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh N.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S-32GB màu vàng, một cục sạc, 01 dây tai nghe (Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự có giá trị 11.000.000 đồng). Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho chị C.

- 01 điện thoại di động Mobell Nova I6 màu hồng, trị giá 2.000.000 đồng, là tài sản bị cáo mua để thay vào gói hàng của chị C.

- 01 túi ba lô màu đen không nhãn hiệu, kích thước 20 x 30 cm, đựng chiếc điện thoại Vân chiếm đoạt.

- 01 USB ghi lại hình ảnh trích xuất từ camera của công ty, đã được niêm phong lưu hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 140/CTr-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và khai:

Ngày 15/4/2017, sau khi tiếp nhận gói hàng của chị C gửi thì sắp tới giờ nghỉ trưa nên bị cáo cho gói hàng lên kệ sau đó bỏ vào ngăn bàn làm việc của bị cáo rồi đi ra ngoài ăn trưa. Sau khi ăn trưa xong, nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Iphone 6S của chị C bằng cách tráo đổi chiếc điện thoại khác vào, nên bị cáo đi đến cửa hàng Thế giới di động gần chỗ ăn trưa mua một điện thoại di động hiệu Mobell Nova I6 màu hồng với giá 2.000.000 đồng rồi về mở hộp lấy điện thoại di động hiệu Iphone 6S, cục sạc, dây tai nghe ra, sau đó cho chiếc điện thoại Mobell Nova I6 màu hồng vào hộp đựng Iphone rồi đóng gói lại như cũ, đồng thời để tránh sự phát hiện, khi thấy nhân viên giao hàng đến bị cáo đã giao cho nhân viên vận chuyển sáu đơn hàng trong đó có gói hàng đã bị tráo về kho rồi tiếp tục làm việc đến khoảng hơn 14 giờ thì lấy lý do bị bệnh nên bị cáo xin về sớm. Bị cáo gọi chồng đến đón, khi chồng bị cáo đến, bị cáo lấy túi ba lô có đựng điện thoại vừa chiếm đoạt để lên ba ga xe rồi cùng chồng đi về, nhưng chưa về đến nhà thì người của công ty điện thoại kêu quay trở lại công ty, khi đến công ty bị cáo đi vào công ty còn chồng bị cáo thì chạy xe đi làm. Tại công ty sau khi trao đổi bị cáo thừa nhận có tráo đổi chiếc điện thoại của khách hàng nên đã gọi chồng quay trở lại đưa

cho bị cáo chiếc ba lô bị cáo bỏ trên xe của chồng nhưng quên đem xuống khi trở lại công ty để lấy điện thoại trả lại cho công ty, sự việc sau đó công ty đã báo cho vòng an. Việc bị cáo tráo đổi điện thoại của khách hàng chồng bị cáo không biết, chồng bị cáo cũng không biết trong chiếc ba lô mà bị cáo bỏ lên ba ga xe của chồng khi đến đón bị cáo bên trong có chiếc điện thoại do bị cáo chiếm đoạt của khách hàng. Tại thời điểm chiếm đoạt, do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo không suy nghĩ chín chắn, nay bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là sai trái vi phạm pháp luật, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, hiện bị cáo phải nuôi hai con còn nhỏ nên mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, căn cứ kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, căn cứ các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định. Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thùy V đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử bị cáo mức án phù hợp mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không có gì phải giải quyết.

Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S-32GB màu vàng, một cục sạc, 01 dây tai nghe và một hộp đựng, cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho chị C. Hiện nay không có ai thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova i6-8G màu hồng, số imel 1: 510031600087751, số imel 2: 510032600087759 là tài sản bị cáo mua để thay vào gói hàng của chị C. Xét đây là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 túi ba lô màu đen không nhãn hiệu, kích thước 20x30cm đựng chiếc điện thoại V chiếm đoạt. Xét đây là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh được trích xuất từ camera của công ty Cổ phần Dịch vụ Giao Hàng N, đã được niêm phong lưu hồ sơ vụ án. Xét đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: NGUYỄN THỊ THÙY V 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường 17, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu: 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova i6-8G màu hồng, số imel 1: 510031600087751, số imel 2: 510032600087759 để sung quỹ nhà nước (tình trạng theo phiếu nhập vật chứng của Công an quận Tân Bình).

Tịch thu: 01 túi ba lô màu đen không nhãn hiệu, kích thước 20x30cm để tiêu hủy (tình trạng theo phiếu nhập vật chứng của Công an quận Tân Bình).

Giao cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội được trích xuất từ camera của công ty Cổ phần Dịch vụ Giao Hàng N.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận :

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKS QTB, VKS TPHCM ;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27, Sở Tư pháp TPHCM;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Trí

